

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2512/BQL-TNMT

Hải Phòng, ngày 31 tháng 5 năm 2023

V/v đơn đốc, hướng dẫn triển khai nội dung rà soát,
lập danh sách các tổ chức thực hiện quy định
trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì của tổ chức,
cá nhân xuất, nhập khẩu

Kính gửi:

- Các công ty đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng các khu công nghiệp;
- Các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

Thực hiện nội dung Công văn số 2099/STNMT-QLCTR ngày 08/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện quy định trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì và xử lý chất thải của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (Ban Quản lý) đã ban hành Công văn số 2209/BQL-TNMT ngày 15/5/2023 gửi các công ty đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng các khu công nghiệp, các doanh nghiệp trong khu công nghiệp và khu kinh tế để hướng dẫn cũng như yêu cầu các công ty, doanh nghiệp rà soát, xác định nghĩa vụ, trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc tái chế sản phẩm, bao bì và gửi thông tin về Ban quản lý trước ngày 19/5/2023 để tổng hợp, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Tuy nhiên, đến nay số lượng phản hồi của các Doanh nghiệp tới Ban Quản lý còn rất hạn chế.

Vì vậy, Ban Quản lý đề nghị các doanh nghiệp trong phạm vi khu công nghiệp, khu kinh tế khẩn trương rà soát, cung cấp thông tin theo hướng dẫn, đề nghị tại nội dung số 1,2 phần I và nội dung số 2,3 phần II theo Công văn số 2209/BQL-TNMT ngày 15/5/2023 nêu trên trước ngày 05/6/2023 để kịp thời tổng hợp, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố.

Quá thời hạn trên, các doanh nghiệp thuộc đối tượng phải cung cấp thông tin mà không thực hiện sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định hiện hành.

Đề nghị các công ty đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng các khu công nghiệp tập trung đôn đốc các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý khẩn trương thực hiện các yêu cầu trên./.

(Gửi kèm theo các Văn bản số 2209/BQL-TNMT ngày 15/5/2023 của Ban Quản lý; Văn bản số 2099/STNMT-QLCTR ngày 08/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường và các văn bản liên quan)

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (để b/c);
- Sở TNMT;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng: QLDN, HT & GSĐT, VPĐD, QLĐT;
- Công TTĐT Heza;
- Phần mềm eHeza;
- Lưu: VT, P.TNMT.



**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Bùi Ngọc Hải

**UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2209/BQL-TNMT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 5 năm 2023

V/v thực hiện quy định, trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì và xử lý chất thải của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu trong địa bàn các khu công nghiệp, khu kinh tế

Kính gửi:

- Các công ty đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng các khu công nghiệp;
- Các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

Căn cứ Điều 54 và Điều 55 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Điều 77 đến Điều 84 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Điều 78 và Điều 79 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (Ban Quản lý) hướng dẫn và yêu cầu các đơn vị thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan đến nội dung thực hiện quy định, trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì như sau:

I. Đối với nội dung xác định và thực hiện quy định, trách nhiệm tái chế của các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu:

1. Các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế (sau đây xin gọi chung là Quý doanh nghiệp) trong quá trình sản xuất, kinh doanh có phát sinh nội dung sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm, bao bì quy định tại Khoản 2 Điều 77 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 và **Cột 3 Phụ lục XXII** ban hành kèm theo nghị định này cần khẩn trương nghiên cứu thực hiện đúng, đầy đủ theo căn cứ của các quy định pháp luật đã được đề cập bên trên.

2. Các Quý doanh nghiệp thuộc đối tượng trên phải gửi về Ban Quản lý các thông tin theo yêu cầu của **phụ lục 1** kèm theo Công văn này.

3. Các công ty đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng các khu công nghiệp phối hợp hướng dẫn và đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý rà soát và thực hiện nghiêm túc các trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định.

II. Đối với nội dung liên quan đến các tổ chức, đơn vị tái chế sản phẩm, bao bì và tổ chức được uỷ quyền tổ chức thực hiện tái chế sản phẩm:

1. Các Quý doanh nghiệp là tổ chức, đơn vị tái chế sản phẩm, bao bì hoặc tổ chức được uỷ quyền tổ chức thực hiện tái chế sản phẩm có nhu cầu đề nghị công bố theo khoản 6 Điều 79 Nghị định số 08/2022/NĐ CP ngày 10/01/2022 gửi Đơn đề nghị theo mẫu đính kèm Thông báo số 185/TB-BTNMT ngày 07/4/2023 (đính kèm theo công văn này) về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, công bố theo quy định.



2. Các Quý doanh nghiệp thuộc đối tượng tổ chức, đơn vị tái chế sản phẩm, bao bì phải gửi về Ban Quản lý các thông tin theo yêu cầu của **phụ lục 2** kèm theo Công văn này.

3. Các Quý doanh nghiệp thuộc đối tượng tổ chức được uỷ quyền tổ chức thực hiện tái chế sản phẩm phải gửi về Ban Quản lý các thông tin theo yêu cầu của **phụ lục 3** kèm theo Công văn này.

4. Các công ty đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng các khu công nghiệp phối hợp hướng dẫn và đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý thực hiện các nội dung số 2 và 3 của phần này.

III. Hình thức và thời hạn cung cấp thông tin:

1. Quý doanh nghiệp tổng hợp thông tin yêu cầu vào bản điện tử (file PDF, Excel...) và gửi về địa chỉ:

- Email: tainguyenmoitruong.heza@gmail.com;

- Cổng quản trị và điều hành E-heza theo địa chỉ: <https://eheza.vnptsme.vn/>.

2. Thông tin đã tổng hợp gửi về Ban Quản lý trước ngày **19/5/2023** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng thông báo để các công ty đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế biết, thực hiện các nội dung trên. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (để b/c);
- Sở TNMT;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng: QLDN, HT & GSĐT, VPĐD, QLĐT;
- Cổng TTĐT Heza;
- Phần mềm eHeza;
- Lưu: VT, TNMT. ✓

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Bùi Ngọc Hải

Phụ lục 1: DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SẢN XUẤT, NHẬP KHẨU BAO BÌ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM TÁI CHẾ

(Kèm theo Văn bản số 2209/LĐ-SL-TNMI.....)

TT	Tên tổ chức/cá nhân sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm, bao bì thực hiện trách nhiệm tái chế	Người đại diện theo pháp luật	Địa chỉ		Loại bao bì phải thực hiện tái chế	Loại sản phẩm phải thực hiện tái chế	Liên hệ (số điện thoại, email...)	Ghi chú
			Trụ sở chính	Cơ sở sản xuất, nhập khẩu				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1								
2								

Ghi chú:

- (2): Đối tượng, lộ trình thực hiện trách nhiệm tái chế: quy định tại điều 77 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
- (6): Ghi tên của loại bao bì phải thực hiện tái chế theo quy định tại cột 3 Phụ lục XXII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
- (7): Ghi tên của sản phẩm phải thực hiện tái chế theo quy định tại cột 2 và cột 3 Phụ lục XXII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP



Phụ lục 2: DANH SÁCH TỜ CHỨC, ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ TÀI CHẾ SẢN PHẨM, BAO BÌ
(Kèm theo Văn bản số.../2021/ĐQL-ĐTNMT.....)

TT	Tên tổ chức, đơn vị tái chế sản phẩm, bao bì	Địa chỉ		Tên loại sản phẩm/bao bì được tái chế	Quy mô, công suất tái chế sản phẩm/bao bì (tấn/năm)	Sản phẩm tái chế	Hồ sơ môi trường của cơ sở trực tiếp tái chế	Liên hệ	Ghi chú
		Trụ sở chính (3)	Cơ sở trực tiếp tái chế (4)						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									
2									

Ghi chú:

- (5): Ghi rõ tên từng sản phẩm, bao bì quy định tại cột 3 Phụ lục XXII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
- (6): Ghi quy mô, công suất tái chế từng loại sản phẩm/bao bì được tái chế tương ứng tại cột số (5)
- (7): Ghi tên của sản phẩm tái chế từng loại sản phẩm/bao bì được tái chế tương ứng tại cột số (5), (6)
- (8): Trích dẫn: số hiệu văn bản, tên của các hồ sơ môi trường đang áp dụng tại cơ sở trực tiếp tái chế (Giấy phép môi trường, ĐTM, Đề án BVMT...)
- (9): Ghi tên người liên hệ, chức vụ, số điện thoại, email



Phụ lục 3: DANH SÁCH TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ ỦY QUYỀN TỔ CHỨC THỰC HIỆN TÀI CHẾ SẢN PHẨM, BAO BÌ
(Kèm theo Văn bản số 22.091.BS/LC...TN/MT.....)

TT	Tên tổ chức, đơn vị được uỷ quyền tổ chức thực hiện tài chế sản phẩm, bao bì	Người đại diện theo pháp luật	Địa chỉ liên hệ (số điện thoại, email...)	Thông tin về các nhà sản xuất, nhập khẩu đồng ý uỷ quyền tổ chức tài chế, sản phẩm, bao bì			Ghi chú
				Thông tin của nhà sản xuất, nhập khẩu uỷ quyền (5)	Thời gian uỷ quyền (6)	Nội dung uỷ quyền (7)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
2							

Ghi chú:

(4): Ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở chính của nhà sản xuất, nhập khẩu uỷ quyền

(4), (5), (6): Nếu ít nhất thông tin về 03 nhà sản xuất, nhập khẩu đồng ý uỷ quyền tổ chức tài chế, sản phẩm, bao bì



Số: 2099 /STNMT-QLCTR

Hải Phòng, ngày 8 tháng 5 năm 2023

V/v thực hiện quy định trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì và xử lý chất thải của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu

Kính gửi:

- Các Sở: Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế
- Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;
- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị và khu kinh tế, khu công nghiệp;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Thực hiện Điều 54 và Điều 55 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ (Điều 77 đến Điều 84), Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (Điều 78 và Điều 79); nhiệm vụ được giao của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 988/UBND-MT ngày 05/5/2023 về việc thực hiện quy định trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì và xử lý chất thải của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu (*gửi kèm theo*), Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị quý cơ quan thực hiện nội dung sau:

1. Chủ động tổ chức phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, thuộc phạm vi quản lý thực hiện đúng, đầy đủ các quy định nêu trên của pháp luật.

2. Thông báo và hướng dẫn các tổ chức, đơn vị tái chế sản phẩm, bao bì và tổ chức được ủy quyền tổ chức thực hiện tái chế sản phẩm, bao bì có nhu cầu trên địa bàn, phạm vi quản lý gửi đơn đề nghị công bố theo Thông báo số 185/TB-BTNMT ngày 07/4/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (*gửi kèm theo*) về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, công bố theo quy định.

3. Về rà soát, lập danh sách: (1) các tổ chức, cá nhân thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì; (2) các tổ chức, đơn vị tái chế sản phẩm, bao bì; (3) các tổ chức, đơn vị được ủy quyền tổ chức thực hiện tái chế sản phẩm, bao bì (sau đây gọi tắt tổ chức, đơn vị) trên địa bàn, phạm vi quản lý có đủ năng lực, đáp ứng các yêu cầu theo quy định của pháp luật (*theo biểu mẫu tại phụ lục 1, phụ lục 2 và phụ lục 3 đính kèm*), cụ thể:

- Các Sở: Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế rà soát, lập danh sách các đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý;

- Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng rà soát, lập danh sách các tổ chức đơn vị nằm trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp;

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị và khu kinh tế, khu công nghiệp rà soát, lập danh sách các tổ chức đơn vị nằm trong Cụm công nghiệp Tân Liên, Tiên Lãng;

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện rà soát, lập danh sách các tổ chức đơn vị trên địa bàn (*không bao gồm: các tổ chức, đơn vị nằm trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp Tân Liên và Tiên Lãng*).

4. Văn bản tổng hợp kết quả gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 20/5/2023 để tổng hợp báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (để b/c);
- GD Sở, PGD Sở P.V.Thuấn;
- Lưu: VT, QLCTR (02).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Thuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 988 /UBND-MT

Hải Phòng, ngày 5 tháng 5 năm 2023

V/v thực hiện quy định trách nhiệm
tái chế sản phẩm, bao bì và xử lý
chất thải của tổ chức, cá nhân sản
xuất, nhập khẩu

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường;

Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 2642/BTNMT-PC ngày 18/4/2023 về việc thực hiện quy định trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì và xử lý chất thải của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu (gửi kèm Văn bản),

Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nội dung theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản trên, tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện.

Thừa lệnh Ủy ban nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thông báo để các cơ quan liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch;
- PCT TT Lê Anh Quân;
- Các Sở: CT, KH&ĐT;
- Ban QLKKT HP;
- CVP, PCVP Phạm Anh Tuấn;
- Các phòng: NNTNMT, NCKTGS;
- CV: MT;
- Lưu: VT.

**TL. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Phạm Anh Tuấn



Số: 2642 /BTNMT-PC

V/v thực hiện quy định trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì và xử lý chất thải của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Điều 54 và Điều 55 Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (Điều 77 đến Điều 84) và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (Điều 78 và Điều 79), Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị quý Ủy ban thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Tổ chức phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn thực hiện đúng, đầy đủ các quy định nêu trên của pháp luật.



2. Thông báo và hướng dẫn các tổ chức, đơn vị tái chế sản phẩm, bao bì và tổ chức được ủy quyền tổ chức thực hiện tái chế sản phẩm, bao bì có nhu cầu trên địa bàn gửi đơn đề nghị công bố theo Thông báo số 185/TB-BTNMT ngày 07/4/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (*xin gửi kèm theo*) về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, công bố theo quy định.

3. Rà soát, lập danh sách các tổ chức, đơn vị tái chế sản phẩm, bao bì và tổ chức, đơn vị được ủy quyền tổ chức thực hiện tái chế sản phẩm, bao bì trên địa bàn có đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật và gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (Vụ Pháp chế) trước ngày 28 tháng 4 năm 2023 để tổng hợp.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng, Bộ trưởng
Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế; Vụ Môi trường;
- Cục KSONMT;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, PC (05)

KT. BỘ TRƯỞNG

VỤ TRƯỞNG



Võ Tuấn Nhân

cải tạo môi trường bãi chôn lấp chất thải.

5. Việc hoàn trả khoản tiền ký quỹ trên cơ sở tiến độ tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nội dung cải tạo môi trường và được thực hiện như sau:

a) Chủ cơ sở bãi chôn lấp chất thải sau khi hoàn thành từng phần hoặc toàn bộ nội dung cải tạo bãi chôn lấp chất thải lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành phương án cải tạo môi trường;

b) Thành phần hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành phương án cải tạo môi trường bao gồm 01 đơn đề nghị nghiệm thu hoàn thành và 01 báo cáo hoàn thành (từng phần hoặc toàn bộ) phương án cải tạo môi trường;

c) Thời hạn kiểm tra, xác nhận hoàn thành phương án cải tạo môi trường là 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ;

d) Quy trình kiểm tra, xác nhận hoàn thành phương án cải tạo môi trường như sau:

Cơ quan kiểm tra, xác nhận thành lập đoàn kiểm tra, xác nhận hoàn thành phương án cải tạo môi trường gồm ít nhất là 07 thành viên; gửi quyết định thành lập hội đồng kèm theo tài liệu đến từng thành viên đoàn kiểm tra;

Đoàn kiểm tra, xác nhận hoàn thành phương án cải tạo môi trường tổ chức kiểm tra thực tế tại cơ sở chôn lấp chất thải. Sau khi kết thúc kiểm tra, trường hợp việc cải tạo môi trường đáp ứng yêu cầu theo quy định, cơ quan kiểm tra, xác nhận cấp giấy xác nhận hoàn thành nội dung cải tạo môi trường theo mẫu do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành. Trường hợp chưa đủ điều kiện xác nhận, cơ quan kiểm tra, xác nhận thông báo cho chủ cơ sở bãi chôn lấp chất thải và nêu rõ lý do;

đ) Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được giấy xác nhận hoàn thành nội dung cải tạo môi trường, nơi nhận tiền ký quỹ hoàn trả tiền ký quỹ cho tổ chức, cá nhân;

e) Tổ chức, cá nhân chỉ được rút tiền lãi một lần sau khi có giấy xác nhận hoàn thành nội dung cải tạo môi trường;

g) Việc hoàn trả khoản tiền ký quỹ được thực hiện sau khi có giấy xác nhận hoàn thành nội dung cải tạo môi trường.

6. Trường hợp tổ chức, cá nhân được phép đầu tư, xây dựng và vận hành bãi chôn lấp chất thải chuyển nhượng quyền hoặc mua bán, đổi tên, sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp thì tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng hoặc tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu mới của doanh nghiệp phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ về cải tạo môi trường và ký quỹ cải tạo môi trường.

7. Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ cải tạo môi trường đối với bãi chôn lấp chất thải.

Chương VI

TRÁCH NHIỆM TÁI CHẾ, XỬ LÝ SẢN PHẨM, BAO BÌ CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SẢN XUẤT, NHẬP KHẨU

Mục 1. TRÁCH NHIỆM TÁI CHẾ SẢN PHẨM, BAO BÌ CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SẢN XUẤT, NHẬP KHẨU

Điều 77. Đối tượng, lộ trình thực hiện trách nhiệm tái chế

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu (sau đây gọi chung là nhà sản xuất, nhập khẩu) các sản phẩm, bao bì quy định tại **Cột 3 Phụ lục XXII** ban hành kèm theo Nghị định này để đưa ra thị trường Việt Nam phải thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì đó theo tỷ lệ, quy cách tái chế bắt buộc quy định tại Điều 78 Nghị định này.

2. Bao bì quy định tại khoản 1 Điều này là bao bì thương phẩm (gồm bao bì trực tiếp và bao bì ngoài) của sản phẩm, hàng hóa sau đây:

- Thực phẩm theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm;
- Mỹ phẩm theo quy định của pháp luật về điều kiện sản xuất mỹ phẩm;
- Thuốc theo quy định của pháp luật về dược;
- Phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y theo quy định của pháp luật về phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y;

đ) Chất tẩy rửa, chế phẩm dùng trong lĩnh vực gia dụng, nông nghiệp, y tế;

e) Xi măng.

3. Các đối tượng sau đây không phải thực hiện trách nhiệm tái chế:

- Nhà sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm, bao bì để xuất khẩu hoặc tạm nhập, tái xuất hoặc sản xuất, nhập khẩu cho mục đích nghiên cứu, học tập, thử nghiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Bảo vệ môi trường.
- Nhà sản xuất bao bì quy định tại khoản 1 Điều này có doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ của năm trước dưới 30 tỷ đồng;
- Nhà nhập khẩu bao bì quy định tại khoản 1 Điều này có tổng giá trị nhập khẩu (tính theo trị giá hải quan) của năm trước dưới 20 tỷ đồng.

4. Nhà sản xuất, nhập khẩu thực hiện trách nhiệm tái chế các sản phẩm, bao bì do mình sản xuất, nhập khẩu theo lộ trình sau đây:

- Bao bì và các sản phẩm ắc quy, pin; dầu nhớt; săm lốp: từ ngày 01 tháng 01 năm 2024;
- Sản phẩm điện, điện tử: từ ngày 01 tháng 01 năm 2025;
- Phương tiện giao thông: từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định việc thải bỏ phương tiện giao thông trước ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Điều 78. Tỷ lệ tái chế, quy cách tái chế bắt buộc

1. Tỷ lệ tái chế bắt buộc là tỷ lệ khối lượng sản phẩm, bao bì tối thiểu phải được tái chế theo quy cách tái chế bắt buộc trên tổng khối lượng sản phẩm, bao bì sản xuất được đưa ra thị trường và nhập khẩu trong năm thực hiện trách nhiệm.





PHỤ LỤC XXII

DANH MỤC SẢN PHẨM, BAO BÌ PHẢI ĐƯỢC TÁI CHẾ KÈM THEO TỶ LỆ TÁI CHẾ VÀ QUY CÁCH TÁI CHẾ BẮT BUỘC

(Kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ)

TT (1)	Phân nhóm sản phẩm, bao bì (2)	Danh mục sản phẩm, bao bì (3)	Tỷ lệ tái chế bắt buộc cho 3 năm đầu tiên (4)	Quy cách tái chế bắt buộc <i>(Thu hồi tối thiểu 40% khối lượng của sản phẩm, bao bì được tái chế theo tỷ lệ tái chế bắt buộc)</i> (5)
A. BAO BÌ				
1	A.1. Bao bì giấy	A.1.1. Bao bì giấy, carton	20%	Giải pháp tái chế được lựa chọn: 1. Sản xuất bột giấy thương phẩm. 2. Sản xuất các sản phẩm giấy như giấy vệ sinh, giấy bìa, hộp giấy hoặc các sản phẩm khác.
2		A.1.2. Bao bì giấy hỗn hợp	15%	Giải pháp tái chế được lựa chọn: 1. Sản xuất bột giấy, phôi kim loại và tấm vật liệu thương phẩm. 2. Sản xuất các sản phẩm giấy như giấy vệ sinh, giấy bìa, hộp giấy; tấm vật liệu thương phẩm hoặc các sản phẩm khác.
3	A.2. Bao bì kim loại	A.2.1. Bao bì nhôm	22%	Giải pháp tái chế được lựa chọn: 1. Sản xuất phôi nhôm sử dụng làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp. 2. Sản xuất các sản phẩm khác.
4		A.2.2. Bao bì sắt và kim loại khác	20%	Giải pháp tái chế được lựa chọn: 1. Sản xuất thành phôi kim loại sử dụng làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp. 2. Sản xuất các sản phẩm khác.
5	A.3. Bao bì nhựa	A.3.1. Bao bì PET cứng	22%	Giải pháp tái chế được lựa chọn: 1. Sản xuất hạt nhựa tái sinh sử dụng làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp. 2. Sản xuất sản phẩm khác (bao gồm cả xơ sợi PE). 3. Sản xuất hóa chất (trong đó có dầu).
6		A.3.2. Bao bì HDPE, LDPE, PP, PS cứng	15%	Giải pháp tái chế được lựa chọn: 1. Sản xuất hạt nhựa tái sinh làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp. 2. Sản xuất sản phẩm khác (bao gồm cả xơ sợi PE,

				PP). 3. Sản xuất hóa chất (trong đó có dầu).
7		A.3.3. Bao bì EPS cứng	10%	<i>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</i> 1. Sản xuất hạt nhựa tái sinh làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp. 2. Sản xuất sản phẩm khác. 3. Sản xuất hóa chất (trong đó có dầu).
8		A.3.4. Bao bì PVC cứng	10%	<i>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</i> 1. Sản xuất hạt nhựa tái sinh làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp. 2. Sản xuất sản phẩm khác. 3. Sản xuất hóa chất (trong đó có dầu).
9		A.3.5. Bao bì nhựa cứng khác	10%	<i>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</i> 1. Sản xuất hạt nhựa tái sinh làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp. 2. Sản xuất sản phẩm khác. 3. Sản xuất hóa chất (trong đó có dầu).
10		A.3.6. Bao bì đơn vật liệu mềm	10%	<i>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</i> 1. Sản xuất hạt nhựa tái sinh làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp. 2. Sản xuất sản phẩm khác. 3. Sản xuất hóa chất (trong đó có dầu).
11		A.3.7. Bao bì đa vật liệu mềm	10%	<i>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</i> 1. Sản xuất hạt nhựa tái sinh làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp. 2. Sản xuất sản phẩm khác. 3. Sản xuất hóa chất (trong đó có dầu).
12	<i>A.4. Bao bì thủy tinh</i>	A.4.1. Chai, lọ, hộp thủy tinh	15%	<i>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</i> 1. Làm sạch và tái sử dụng bảo đảm tiêu chuẩn của nhà sản xuất. 2. Xay nghiền thành cullet phục vụ sản xuất thủy tinh. 3. Xay, nghiền thành cốt liệu phục vụ xây dựng
B. ÁC QUY VÀ PIN				
13	<i>B.1. Ác quy</i>	B.1.1. Ác quy chì	12%	<i>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</i>

				<p>1. Sản xuất chì làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>2. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí tổng hợp làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>3. Sản xuất axit/muối sulphate thương phẩm (sản phẩm phụ).</p>
14		B.1.2. Ấc quy các loại khác	08%	<p>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</p> <p>1. Sản xuất kim loại dạng phôi hoặc hóa chất công nghiệp làm nguyên, nhiên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>2. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí tổng hợp làm nguyên, nhiên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>3. Sản xuất C, K, Na thương phẩm (sản phẩm phụ).</p> <p>4. Xuất khẩu để tái chế (không quá 20% tổng lượng sản phẩm).</p>
15	B.2. Pin sạc (nhiều lần)	B.2.1. Pin các loại (Li, NiMH, v.v.) sử dụng cho phương tiện giao thông	08%	<p>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</p> <p>1. Sản xuất kim loại dạng phôi hoặc hóa chất công nghiệp làm nguyên, nhiên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>2. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí tổng hợp làm nguyên, nhiên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>3. Sản xuất C, K, Na thương phẩm (sản phẩm phụ).</p> <p>4. Xuất khẩu để tái chế (không quá 20% tổng lượng sản phẩm).</p>
16		B.2.2. Pin các loại, sử dụng cho các thiết bị điện - điện tử	08%	<p>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</p> <p>1. Sản xuất kim loại dạng phôi hoặc hóa chất công nghiệp làm nguyên, nhiên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>2. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí tổng hợp làm nguyên, nhiên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>3. Sản xuất C, K, Na thương phẩm (sản phẩm phụ).</p> <p>4. Xuất khẩu để tái chế (không quá 20% tổng lượng sản phẩm).</p>

C. DẦU NHỚT				
17	C.1. Dầu nhớt cho động cơ	C.1.1 Dầu nhớt cho động cơ	15%	Giải pháp tái chế được lựa chọn: 1. Chung thu hồi dầu gốc hoặc loại dầu khác. 2. Chung thu hồi dầu các phân đoạn.
D. SĂM, LỚP				
18	D.1. Săm, lớp các loại	D.1.1. Săm, lớp các loại	05%	Giải pháp tái chế được lựa chọn: 1. Lớp dán công nghệ cao theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. 2. Cát, thu hồi bột cao su, làm cốt liệu. 3. Chung phân đoạn thành dầu.
Đ. ĐIỆN - ĐIỆN TỬ				
19	Đ.1. Thiết bị nhiệt lạnh	Đ.1.1. Tủ lạnh, tủ đông, thiết bị tự động cung cấp sản phẩm đông lạnh, máy bán hàng tự động	05%	Giải pháp tái chế được lựa chọn: 1. Thu hồi và tái sử dụng linh kiện, phụ kiện bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất. 2. Sản xuất thanh, phôi kim loại là nguyên liệu cho các ngành công nghiệp. 3. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí tổng hợp làm nguyên, nhiên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp. 4. Sản xuất các sản phẩm tái chế khác.
20		Đ.1.2. Điều hòa không khí cố định, di động	05%	Giải pháp tái chế được lựa chọn: 1. Thu hồi và tái sử dụng linh kiện, phụ kiện bảo đảm tiêu chuẩn của nhà sản xuất. 2. Sản xuất thanh, phôi kim loại là nguyên liệu cho các ngành công nghiệp. 3. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí tổng hợp làm nguyên, nhiên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp. 4. Sản xuất các sản phẩm tái chế khác.
21	D.2. Màn hình và thiết bị chứa màn hình	D.2.1. Máy tính bảng, máy tính xách tay (laptop, notebook)	09%	Giải pháp tái chế được lựa chọn: 1. Thu hồi, tái sử dụng linh kiện, phụ kiện bảo đảm tiêu chuẩn của nhà sản xuất. 2. Sản xuất thanh, phôi kim loại làm nguyên liệu cho các ngành công nghiệp. 3. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí

				<p>tổng hợp.</p> <p>4. Sản xuất thủy tinh dưới dạng hạt có kích thước < 5mm làm nguyên, nhiên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>5. Sản xuất các sản phẩm tái chế khác.</p>
22		Đ.2.2. Tivi và màn hình máy tính, các loại màn hình khác	07%	<p><i>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</i></p> <p>1. Thu hồi, tái sử dụng linh kiện, phụ kiện bảo đảm tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</p> <p>2. Sản xuất thanh, phôi kim loại làm nguyên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>3. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí tổng hợp làm nguyên, nhiên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>4. Sản xuất thủy tinh dưới dạng hạt có kích thước < 5mm làm nguyên, nhiên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>5. Sản xuất thành các sản phẩm tái chế khác.</p>
23	Đ.3. Bóng đèn	Đ.3.1. Bóng đèn compact	08%	<p><i>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</i></p> <p>1. Sản xuất, chế biến thành bột, hạt thủy tinh/cullet (kích thước <5mm) làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>2. Sản xuất thanh, phôi kim loại làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>3. Sản xuất các sản phẩm khác.</p>
24		Đ.3.2. Bóng đèn huỳnh quang	08%	<p><i>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</i></p> <p>1. Sản xuất, chế biến bột, hạt thủy tinh/cullet (kích thước <5mm) làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>2. Sản xuất thanh, phôi kim loại làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>3. Sản xuất các sản phẩm tái chế khác.</p>
25	Đ.4. Thiết bị lớn	Đ.4.1. Bếp điện, bếp từ, bếp hồng ngoại, lò nướng, lò vi sóng	05%	<p><i>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</i></p> <p>1. Thu hồi, tái sử dụng linh kiện, phụ kiện bảo đảm tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</p> <p>2. Sản xuất thanh, phôi kim làm nguyên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>3. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí tổng hợp làm nguyên, nhiên liệu cho các ngành công</p>

				<p>ngiệp.</p> <p>4. Sản xuất hạt thủy tinh có kích thước < 5mm làm nguyên, nhiên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>5. Sản xuất các sản phẩm tái chế khác.</p>
26		Đ.4.2. Máy giặt, máy sấy	09%	<p>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</p> <p>1. Thu hồi, tái sử dụng linh kiện, phụ kiện bảo đảm tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</p> <p>2. Sản xuất thanh, phôi kim làm nguyên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>3. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí tổng hợp làm nguyên, nhiên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>4. Sản xuất hạt thủy tinh có kích thước < 5mm làm nguyên, nhiên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>5. Sản xuất thành các sản phẩm tái chế khác.</p>
27	Đ.5. Thiết bị vừa và nhỏ	Đ.5.1. Máy ảnh (kể cả đèn flash), máy quay phim	09%	<p>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</p> <p>1. Thu hồi, tái sử dụng linh kiện, phụ kiện bảo đảm tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</p> <p>2. Sản xuất thanh, phôi kim làm nguyên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>3. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí tổng hợp làm nguyên, nhiên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>4. Sản xuất hạt thủy tinh có kích thước < 5mm làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp.</p> <p>5. Sản xuất các sản phẩm tái chế khác.</p>
28		Đ.5.2. Thiết bị âm thanh: loa, amply	09%	<p>Giải pháp tái chế được lựa chọn:</p> <p>1. Thu hồi, tái sử dụng linh kiện, phụ kiện bảo đảm tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</p> <p>2. Sản xuất thanh, phôi kim làm nguyên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>3. Sản xuất hạt nhựa tái sinh hoặc các sản phẩm phụ từ nhựa như hóa chất thương phẩm, dầu nặng, khí tổng hợp làm nguyên, nhiên liệu cho các ngành công nghiệp.</p> <p>4. Sản xuất các sản phẩm tái chế khác.</p>